TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2020/QĐST - HNGĐ	*Bình Xuyên, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2020/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn**:** Chị Bùi Thị Thu T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị Thu T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu là Nguyễn Thị Thu P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2008 và cháu Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 30 tháng 8 năm 2014; anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Thu T chịu cả 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là

300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2017/06346 ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Bùi Thị Thu T được hoàn lại trả số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Tám